

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐL
TỈNH LĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 273/2024/HS-ST

Ngày: 11 - 11 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐL - TỈNH LĐ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Từ Hồng Hải

+ Bà Đỗ Thị Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL - tỉnh LĐ tham gia phiên tòa:
Ông Đinh Đăng Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 318/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 322/2024/QĐXXST - HS ngày 24/10/2024 đối với các bị cáo:

1. **Họ và tên:** **Nguyễn Văn T**, sinh năm: 1995; nơi sinh: Th H; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Thống Nhất, xã Xuân Thiên, huyện Thọ Xuân, tỉnh Th H; nơi cư trú: Số 88 Trương Định, Phường Phước Hòa, thành phố Nh Tr, tỉnh Kh H; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1973 và bà: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1976; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1996 (đã ly hôn); có 01 người con sinh năm: 2019; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 31/5/2021 đến ngày 02/6/2021 được trả tự do. Sau khi bị khởi tố bị cáo đã bỏ trốn và bị bắt truy nã ngày 21/4/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố ĐL, Tỉnh LĐ.

2. **Họ và tên:** **Nguyễn Văn H**, sinh năm: 1993; nơi sinh: Kh H; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn Mỹ Đồng, xã Vạn Lương, huyện Vạn Ninh, tỉnh Kh H; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Văn C (đã chết) và bà: Lê Thị T, sinh năm: 1964; vợ: H Thị B, sinh năm: 1994 chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/5/2021 đến ngày 02/6/2021 được trả tự do. Sau khi bị khởi tố bị cáo bỏ trốn và bị bắt truy nã từ ngày 10/5/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

3. **Họ và tên:** **Lưu Đặng T**, sinh năm: 1992, nơi sinh: Th H; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Thống Nhất, xã Xuân Thiên, huyện Thọ Xuân, tỉnh Th H; nơi cư trú: Ấp 4, Phường An Phú, Thành phố Thuận An, Tỉnh B D; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lưu Đặng H, sinh năm: 1963 và bà: Ngô Thị Đ, sinh năm: 1965; vợ: Nguyễn Phương L, sinh năm: 1992; có 01 người con sinh năm: 2020 chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/5/2021 đến ngày 02/6/2021 được trả tự do. Sau khi bị khởi tố bị cáo bỏ trốn và bị bắt truy nã từ ngày 11/5/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm: 1957; địa chỉ: Số 21 đường Ba Tháng Hai, Phường B, thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

2. Bà **Trần Thị L**, sinh năm: 1974; địa chỉ: Số 12 đường Trần Bình Trọng, Phường A, thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

3. Bà **Phan Bích H**, sinh năm: 1979; địa chỉ: Số 68 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 7, thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

4. Bà **Nguyễn Thị Th**, sinh năm: 1968; địa chỉ: Số 09/5 đường Hai Bà Trưng, Phường C, thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

5. Bà **Bùi Thị Lệ Hà**, sinh năm: 1968; địa chỉ: Số 30/31 đường Hùng Vương, Phường K, thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

6. Chị **Lê Thị Quỳnh Ch**, sinh năm: 1996; địa chỉ: Số Hẻm 27 đường Lê Hồng Phong, Phường D, thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

7. Bà **Ngô Thị Mỹ L**, sinh năm: 1966; địa chỉ: Số E2 đường Nguyễn Trung Trực, Phường D, thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

8. Bà **Nguyễn Thị Lệ Q**, sinh năm: 1979; địa chỉ: Số 3/2 đường Trần Quý Cáp, Phường H, thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

9. Anh **Nguyễn Tiến H**, sinh năm: 1984; địa chỉ: Số 06 đường Nguyễn Thượng Hiền, Phường E, thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

10. Bà **Bùi Thị Bạch M**, sinh năm: 1956; địa chỉ: Số 33/35 đường Ch Lăng, Phường H, thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

11. Bà **Trần Thị Thu Th**, sinh năm: 1969; địa chỉ: Số 73/78 đường Phan Chu Trinh, Phường H, thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

12. Chị **Lê Thị Hương**, sinh năm: 1983; địa chỉ: Số 02 đường Hàn Thuyên, Phường E, thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

13. Bà **Ngô Thị Minh H**, sinh năm: 1969; địa chỉ: Thôn L Quý, xã X Th, thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

14. Ông **Nguyễn Quý T**, sinh năm: 1969; địa chỉ: Số 21A/4 đường Đặng Thái

Thân, Phường C, thành phố ĐL, tỉnh LD.

15. Bà **Vũ Thị Kim C**, sinh năm: 1965; địa chỉ: Số 27 đường Lê Hồng Phong, Phường D, thành phố ĐL, tỉnh LD.

16. Anh **Phan Văn T**, sinh năm: 1996; địa chỉ: Số 14B đường Trần Văn Côi, Phường E, thành phố ĐL, tỉnh LD.

17. Bà **Nguyễn Thị Ngọc Y**, sinh năm: 1977; địa chỉ: Số 149 đường Hai Bà Trưng, Phường C, thành phố ĐL, tỉnh LD.

18. Bà **Nguyễn Thị Thùy Nh**, sinh năm: 1978; địa chỉ: Thôn Đa L, xã X Th, thành phố ĐL, tỉnh LD.

19. Bà **Phạm Thị H Y**, sinh năm: 1979; địa chỉ: Số 03 đường Ch Lăng, Phường H, thành phố ĐL, tỉnh LD.

20. Bà **Nguyễn Thị Ng**, sinh năm: 1970; địa chỉ: Số 51/3 đường Nguyễn Văn Trỗi, Phường A, thành phố ĐL, tỉnh LD.

(Các bị cáo đều có mặt, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn H từ tỉnh Kh H lên thành phố ĐL để thực hiện việc cho vay lãi nặng. Đến tháng 3/2021, có thêm Lưu Đăng T cùng tham gia góp vốn cho vay với T cho đến khi bị phát hiện. Hình thức cho vay là trả góp (gốc + lãi) hằng ngày với số tiền tương đương 5%/khoản vay/ngày trong thời gian từ 24-26 ngày/gói vay. Khi vay tiền, người vay phải viết giấy vay tiền và đưa cho các bị can giữ 1 số loại giấy tờ cá nhân như: Chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu, bằng lái xe... để làm tin. Khi đưa tiền cho vay các bị can thường khấu trừ trước 1 khoản tiền tương đương 5%/khoản vay gọi là tiền phí đi thu tiền và thu trước tiền trả góp 1 ngày là 5%/khoản vay. Do đó, người vay chỉ nhận được 90% của khoản tiền vay. Như vậy, lãi suất cho vay là từ 20% - 72,12%/tháng/khoản vay, tương đương với 240%/năm tới 865,44%/năm. Đối với những người vay trả góp mà sau một thời gian không đủ khả năng trả góp hằng ngày nữa thì sẽ được thay bằng hình thức chỉ trả tiền lãi (vay đứng), còn tiền gốc còn lại khi nào trả thì sẽ không tính lãi nữa. Mức tiền lãi là từ 10.000 đồng đến 15.000 đồng/triệu/ngày/số tiền gốc còn lại. Việc quản lý hoạt động cho vay, các đối tượng cùng sử dụng chung điện thoại có gắn sim số “0564.388.542” làm phương tiện liên lạc và phần mềm điện tử trên Website <https://admin.mecash.vn/> gồm: 02 tài khoản “tubattu” và “tubattu95” để cùng cập nhật về số người vay, thời gian vay, số tiền cho vay, số tiền gốc và lãi phải trả, số tiền gốc và lãi đã thu.

Căn cứ tài liệu đã thu thập được là giấy vay tiền của người vay, lời khai của các bị cáo và dữ liệu điện tử khai thác từ điện thoại di động cá nhân và phần mềm điện tử trên

Website <https://admin.mecash.vn/>, đã tiến hành trích sao dữ liệu điện tử và xác định Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, Lưu Đăng T đã thực hiện việc cho vay cùng sử dụng chung 01 số điện thoại để liên lạc với các khách vay và cùng Cha điều khách vay để thực hiện việc đi thu tiền lấy lãi.

Quá trình điều tra, lấy lời khai và đối chất với những người vay tiền xác định việc cho vay của các bị cáo như sau:

1. Bà Nguyễn Thị L, địa chỉ: 21 đường 3/2, Phường 1, thành phố ĐL, vay 03 lần.

+ *Lần 1*: Ngày 22/03/2021, bà L có vay số tiền là 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền bà L thực nhận là 4.500.000 đồng (trong đó đã trừ 250.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày bà L phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà L đã trả cho bị cáo được 25 ngày với tổng cộng số tiền gốc và lãi là 6.250.000 đồng.

+ *Lần 2*: Ngày 29/4/2021, bà L tiếp tục vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền bà L thực nhận là 4.500.000 đồng (trong đó đã trừ 250.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày bà L phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà L đã trả cho bị cáo được 25 ngày với tổng cộng số tiền gốc và lãi là 6.250.000 đồng.

+ *Lần 3*: Ngày 26/4/2021, bà L tiếp tục vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền bà L thực nhận là 4.500.000 đồng (trong đó đã trừ 250.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày bà L phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà L đã trả cho bị cáo được tổng cộng số tiền gốc và lãi là 6.250.000 đồng.

Tổng số tiền thu lợi bất chính của các bị cáo là 4.294.521 đồng (trong đó tiền lãi bất hợp pháp là 3.544.521 đồng và tiền phí là 750.000 đồng)

2. Bà Trần Thị L; địa chỉ: Số 12 Trần Bình Trọng, Phường E, thành phố ĐL, vay 04 lần:

+ *Lần 1*: Ngày 30/4/2021, bà L vay số tiền là 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 36%/tháng và thời hạn vay là 26 ngày. Số tiền bà L thực nhận là 4.500.000 đồng (trong đó đã trừ 250.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày bà L phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 26 ngày. Bà L đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi là 5.250.000 đồng. Lần vay này, bà L còn nợ lại số tiền gốc là 961.538 đồng.

+ *Lần 2*: Ngày 8/5/2021, bà L tiếp tục vay số tiền là 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 36%/tháng và thời hạn vay là 26 ngày. Số tiền bà L thực nhận là 4.500.000 đồng (trong đó đã trừ 250.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày bà L phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 26 ngày. Bà L đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi là 3.250.000 đồng. Lần vay này, bà L còn nợ số tiền gốc là 2.500.000 đồng.

+ *Lần 3*: Ngày 11/5/2021, bà L tiếp tục vay số tiền là 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 36%/tháng và thời hạn vay là 26 ngày. Số tiền bà L thực nhận là 4.500.000 đồng (trong đó đã trừ 250.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày bà L phải trả tiền gốc và tiền

lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 26 ngày. Bà L đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi là 2.500.000 đồng. Lần vay này, bà L còn nợ lại tiền gốc là 3.076.923 đồng.

+ *Lần 4:* Trong tháng 05/2021, do không còn khả năng trả nợ của 03 lần vay góp trước nên bà L đã hỏi các bị cáo và chuyển sang hình thức vay đứng. Tổng cộng số tiền bà L còn nợ của 03 lần vay trước là 7.750.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và 10 ngày trả tiền lãi một lần cho đến khi tắt toán xong khoản vay. Bà L đã trả được 300.000 đồng tiền lãi, vẫn còn nợ lại tổng số tiền gốc là 6.538.461 đồng.

Tổng số tiền thu lợi bất chính của các bị cáo là 3.446.386 đồng (trong đó tiền lãi bất hợp pháp là 2.696.386 đồng và tiền phí là 750.000 đồng)

3. Bà Phan Bích H; địa chỉ: Số 68 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 7, thành phố ĐL vay 01 lần: Ngày 13/5/2021, bà H có vay số tiền là 10.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền bà H thực nhận là 9.500.000 đồng (trong đó đã trừ 500.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày bà H phải trả tiền gốc và tiền lãi là 500.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà H đã trả cho các bị cáo tổng cộng số tiền gốc và lãi là 9.000.000 đồng. Lần vay này, bà H còn nợ của các bị cáo số tiền gốc là 2.800.000 đồng. Số tiền thu lợi bất chính là 2.201.370 đồng.

4. Bà Nguyễn Thị Th; địa chỉ: Số 108 Trần Đại Nghĩa, Phường 8, ĐL, vay 09 lần:

+ *Lần 1:* Khoảng tháng 11/2020, bà Th vay số tiền là 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền bà Th thực nhận là 4.700.000 đồng (trong đó đã trừ 300.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày bà Th phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà Th đã trả cho các bị cáo tổng cộng số tiền gốc và lãi của 25 ngày là 6.250.000 đồng.

+ *Lần 2:* Vào ngày 11/3/2021, bà Th tiếp tục vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền bà Th thực nhận là 4.750.000 đồng (trong đó đã trừ 250.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày bà Th phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà Th đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi của 25 ngày là 6.250.000 đồng.

+ *Lần 3:* Vào ngày 4/4/2021, bà Th tiếp tục vay số tiền là 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền bà Th thực nhận là 4.700.000 đồng (trong đó đã trừ 300.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày bà Th phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà Th đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi của 25 ngày là 6.250.000 đồng.

+ *Lần 4:* Vào ngày 24/4/2021, bà Th tiếp tục vay số tiền là 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền bà Th thực nhận là 4.750.000 đồng (trong đó đã trừ 250.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày bà Th phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà Th đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi của 25 ngày là 6.250.000 đồng.

+ *Lần 5:* Vào ngày 17/5/2021, bà Th tiếp tục vay số tiền là 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền bà Th thực nhận là 4.750.000

đồng (trong đó đã trừ 250.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày bà Th phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà Th đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi của 13 ngày là 3.250.000 đồng, hiện còn nợ lại 2.400.000 đồng tiền gốc.

+ *Lần 6*: Vào ngày 14/4/2021, bà Th tiếp tục vay số tiền là 3.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 35%/tháng và thời hạn vay là 26 ngày. Số tiền bà Th thực nhận là 2.750.000 đồng (trong đó đã trừ 250.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày bà Th phải trả tiền gốc và tiền lãi là 150.000 đồng trong thời hạn là 26 ngày. Bà Th đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi của 26 ngày là 3.900.000 đồng.

+ *Lần 7*: Vào ngày 8/5/2021, bà Th tiếp tục vay số tiền là 3.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 35%/tháng và thời hạn vay là 26 ngày. Số tiền bà Th thực nhận là 2.750.000 đồng (trong đó đã trừ 250.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày bà Th phải trả tiền gốc và tiền lãi là 150.000 đồng trong thời hạn là 26 ngày. Bà Th đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi của 22 ngày là 3.280.000 đồng, hiện còn nợ lại số tiền gốc là 461.538 đồng

+ *Lần 8*: Vào ngày 18/4/2021, bà Th tiếp tục vay số tiền là 2.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 35%/tháng và thời hạn vay là 26 ngày. Số tiền bà Th thực nhận là 1.900.000 đồng (trong đó đã trừ 100.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày bà Th phải trả tiền gốc và tiền lãi là 100.000 đồng trong thời hạn là 26 ngày. Bà Th đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi của 26 ngày là 2.600.000 đồng.

+ *Lần 9*: Vào ngày 13/5/2021, bà Th hỏi vay số tiền là 2.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 35%/tháng và thời hạn vay là 26 ngày. Số tiền bà Th thực nhận là 1.900.000 đồng (trong đó đã trừ 100.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày bà Th phải trả tiền gốc và tiền lãi là 100.000 đồng trong thời hạn là 26 ngày. Bà Th đã trả cho tổng cộng số tiền gốc và lãi của 17 ngày là 1.670.000 đồng, hiện còn nợ lại tiền gốc là 692.308 đồng.

Tổng số tiền thu lợi bất chính của các bị cáo là 9.468.231 đồng (trong đó tiền lãi bất hợp pháp là 7.868.231 đồng và tiền phí là 1.600.000 đồng)

5. Bà Bùi Thị Lệ Hà; địa chỉ: Số 30/31 Hùng Vương, Phường K, thành phố ĐL, vay 07 lần.

+ *Lần 1*: Khoảng tháng 12/2020, bà Hà vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền bà Hà thực nhận là 4.900.000 đồng (trong đó đã trừ 100.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày bà Hà phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà Hà đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi của 25 ngày là 6.250.000 đồng.

+ *Lần 2*: Khoảng tháng 02/2021, bà Hà tiếp tục vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày (không thu tiền phí). Mỗi ngày bà Hà phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà Hà đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi của 25 ngày là 6.250.000 đồng.

+ *Lần 3*: Khoảng tháng 03/2021, bà Hà tiếp tục vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày (khoản vay này, bị can không thu

phí). Mỗi ngày bà Hà phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà Hà đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi của 25 ngày là 6.250.000 đồng .

+ *Lần 4*: Khoảng tháng 04/2021, bà Hà tiếp tục vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày (khoản vay này không thu phí). Mỗi ngày bà Hà phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà Hà đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi của 25 ngày là 6.250.000 đồng .

+ *Lần 5*: Khoảng tháng 05/2021, bà Hà tiếp tục vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày (khoản vay này, bị can không thu phí). Mỗi ngày bà Hà phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà Hà đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi của 15 ngày là 3.750.000 đồng, hiện còn nợ lại 2.000.000 đồng tiền gốc.

+ *Lần 6*: Khoảng tháng 05/2021, bà Hà tiếp tục vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày (khoản vay này, bị can không thu phí). Mỗi ngày bà Hà phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà Hà đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi của 15 ngày là 3.750.000 đồng, hiện còn nợ lại 2.000.000 đồng tiền gốc.

+ *Lần 7*: Vào ngày 24/05/2021, bà Hà tiếp tục hỏi số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày (khoản vay này, bị can không thu phí). Mỗi ngày bà Hà phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà Hà đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi của 7 ngày là 1.750.000 đồng, hiện còn nợ lại 3.600.000 đồng tiền gốc.

Tổng số tiền thu lợi bất chính của các bị cáo là 6.574.658 đồng (trong đó tiền lãi bất hợp pháp là 6.474.658 đồng và tiền phí là 100.000 đồng)

6. Chị Lê Thị Quỳnh Ch; địa chỉ: Hẻm 27 Lê Hồng Phong, Phường D, ĐL vay, 02 lần

+ *Lần 1*: Ngày 15/5/2021, bà Ch vay số tiền 4.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền bà Ch thực nhận là 3.800.000 đồng (trong đó đã trừ 200.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày bà Ch phải trả tiền gốc và tiền lãi là 200.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà Ch đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi của 25 ngày là 5.000.000 đồng.

+ *Lần 2*: Ngày 28/5/2021, bà Ch tiếp tục vay số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền bà Ch thực nhận là 5.700.000 đồng (trong đó đã trừ 300.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày bà Ch phải trả tiền gốc và tiền lãi là 300.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà Ch đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi 3.600.000 đồng. Bà Ch còn nợ bị can số tiền gốc là 3.120.000 đồng.

Tổng số tiền thu lợi bất chính của các bị cáo là 2.125.753 đồng (trong đó tiền lãi bất hợp pháp là 1.625.753 đồng và tiền phí là 500.000 đồng)

7. Ngô Thị Mỹ L; địa chỉ: E2 Nguyễn Trung Trực, Phường D, thành phố ĐL, vay 02 lần:

+ *Lần 1*: Khoảng tháng 04/2021, bà L vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền bà L thực nhận là 4.750.000 đồng (trong đó đã trừ 250.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày bà L phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà L đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi của 25 ngày là 6.250.000 đồng.

+ *Lần 2*: Ngày 22/5/2021, bà L tiếp tục vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền bà L thực nhận là 4.750.000 đồng (trong đó đã trừ 250.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày bà L phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà L đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi là 2.250.000 đồng. Số tiền gốc bà L còn nợ là 3.200.000 đồng.

Tổng số tiền thu lợi bất chính của các bị cáo là 2.106.849 đồng (trong đó tiền lãi bất hợp pháp là 1.606.849 đồng và tiền phí là 500.000 đồng)

8. Bà Nguyễn Thị Lệ Q; địa chỉ: Số 3/2 Trần Quý Cáp, Phường H, thành phố ĐL, vay 02 lần:

+ *Lần 1*: Ngày 8/5/2021, bà Q vay số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền bà Q thực nhận là 5.700.000 đồng (trong đó đã trừ 300.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày bà Q phải trả tiền gốc và tiền lãi là 300.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà Q đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi là 6.300.000 đồng. Số tiền gốc bà Q còn nợ là 960.000 đồng.

+ *Lần 2*: Ngày 13/5/2021, bà Q tiếp tục vay số tiền 4.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền bà Q thực nhận là 3.800.000 đồng (trong đó đã trừ 200.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày bà Q phải trả tiền gốc và tiền lãi là 200.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà Q đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi là 3.200.000 đồng. Số tiền gốc bà Q còn nợ là 1.440.000 đồng.

Tổng số tiền thu lợi bất chính của các bị cáo là 2.295.891 đồng (trong đó tiền lãi bất hợp pháp là 1.795.891 đồng và tiền phí là 500.000 đồng)

9. Anh Nguyễn Tiến H; địa chỉ: Số 06 Nguyễn Thượng Hiền, Phường E, thành phố ĐL:

Ngày 30/4/2021, ông H có vay của các bị can số tiền 4.500.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 47%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày (không thu tiền phí). Mỗi ngày ông H phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Ông H đã trả cho các bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 25 ngày là 6.250.000 đồng. Số tiền thu lợi bất chính 1.688.356 đồng.

10. Bà Bùi Thị Bạch M; địa chỉ: Số 33/35 Ch Lãng, Phường H, thành phố ĐL vay 02 lần:

+ *Lần 1*: Ngày 7/4/2021, bà M vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 25%/tháng và thời hạn vay là 24 ngày. Số tiền bà M thực nhận là 4.800.000 đồng (trong đó đã trừ 200.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày bà M phải trả tiền gốc và tiền lãi là

250.000 đồng trong thời hạn là 24 ngày. Bà M đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi là 6.000.000 đồng.

+ *Lần 2*: Vào ngày 8/5/2021, bà M tiếp tục vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 25%/tháng và thời hạn vay là 24 ngày. Số tiền bà M thực nhận là 4.800.000 đồng (trong đó đã trừ 200.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày bà M phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 24 ngày. Bà M đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi là 4.250.000 đồng. Bà M còn nợ số tiền gốc là 1.590.000 đồng.

Tổng số tiền thu lợi bất chính của các bị cáo là 1.996.005 đồng (trong đó tiền lãi bất hợp pháp là 1.596.005 đồng và tiền phí là 400.000 đồng)

11. Bà Trần Thị Thu Th, địa chỉ: Số 73/18 Phan Chu Trinh, Phường H, Thành phố ĐL vay 03 lần:

+ *Lần 1*: Vào ngày 27/5/2021, bà Th vay của các bị can số tiền 3.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 34%/tháng, thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền bà Th thực nhận là 2.850.000 đồng (trong đó đã trừ 150.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày bà Th phải trả tiền gốc và tiền lãi là 150.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà Th đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 03 ngày là 450.000 đồng, hiện còn nợ lại tiền gốc là 2.640.000 đồng.

+ *Lần 2*: Vào ngày 17/5/2021, bà Th vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền bà Th thực nhận là 4.750.000 đồng (trong đó đã trừ 250.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày bà Th phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà Th đã trả cho các bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 13 ngày là 3.250.000 đồng, hiện còn nợ tiền gốc là 2.400.000 đồng.

+ *Lần 3*: Vào ngày 25/5/2021, bà Th vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền bà Th thực nhận là 4.750.000 đồng (trong đó đã trừ 250.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày bà Th phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà Th đã trả cho các bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 05 ngày là 1.250.000 đồng, hiện còn nợ lại tiền gốc là 4.000.000 đồng.

Tổng số tiền thu lợi bất chính của các bị can là 1.585.753 đồng (trong đó tiền lãi bất hợp pháp là 935.753 đồng và tiền phí là 650.000 đồng)

12. Chị Lê Thị Hương; địa chỉ: 02 Hàn Thuyên, Phường E, thành phố ĐL, vay 04 lần:

+ *Lần 1*: Ngày 3/3/2021, bà Hương có vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền bà Hương thực nhận là 4.750.000 đồng (trong đó đã trừ 250.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày bà Hương phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà Hương đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi của 25 ngày là 6.250.000 đồng.

+ *Lần 2*: Vào ngày 23/3/2021, bà Hương vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền bà Hương thực nhận là 4.500.000 đồng (trong đó đã trừ 500.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày bà Hương phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà Hương đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi của 25 ngày là 6.250.000 đồng.

+ *Lần 3*: Ngày 16/4/2021, bà Hương tiếp tục vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền bà Hương thực nhận là 4.750.000 đồng (trong đó đã trừ 250.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày bà Hương phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà Hương đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi của 12 ngày là 3.000.000 đồng. Bà Hương còn nợ tiền gốc là 2.600.000 đồng.

+ *Lần 4*: Ngày 24/4/2021, bà Hương tiếp tục vay số tiền 4.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 72%/tháng và thời hạn vay là 26 ngày (khoản vay này bị can không thu phí dịch vụ). Mỗi ngày bà Hương phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 26 ngày. Bà Hương đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi của 04 ngày là 1.000.000 đồng. Bà Hương còn nợ số tiền gốc là 3.390.000 đồng.

Tổng số tiền thu lợi bất chính của các bị cáo là 4.055.985 đồng (trong đó tiền lãi bất hợp pháp là 3.305.985 đồng và tiền phí là 750.000 đồng)

13. Bà Ngô Thị Minh H; địa chỉ: Thôn L Quý, xã X Th, Thành phố ĐL

Khoảng tháng 12/2020, bà H vay số tiền 15.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền bà H thực nhận là 14.800.000 đồng (trong đó đã trừ 200.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày bà H phải trả tiền gốc và tiền lãi là 750.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà H đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi của 25 ngày là 18.750.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 3.744.521 đồng

14. Ông Nguyễn Quý T; địa chỉ: Số 21A/4 Đặng Thái Thân, Phường C, thành phố ĐL, vay 07 lần.

+ *Lần 1*: Ngày 5/3/2021, ông T vay số tiền 15.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền ông T thực nhận là 13.500.000 đồng (trong đó đã trừ 1.500.000 đồng tiền phí). Mỗi ngày ông T phải trả tiền gốc và tiền lãi là 750.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Ông T đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi của 25 ngày là 18.750.000 đồng.

+ *Lần 2*: Ngày 12/3/2021, ông T tiếp tục vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền ông T thực nhận là 4.500.000 đồng (trong đó đã trừ 500.000 đồng tiền phí). Mỗi ngày ông T phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Ông T đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi của 25 ngày là 6.250.000 đồng.

+ *Lần 3*: Ngày 22/3/2021, ông T tiếp tục vay số tiền 15.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền ông T thực nhận là 13.500.000 đồng (trong đó đã trừ 1.500.000 đồng tiền phí). Mỗi ngày ông T phải trả tiền gốc và tiền

lãi là 750.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Ông T đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi của 25 ngày là 18.750.000 đồng.

+ *Lần 4*: Ngày 30/3/2021, ông T tiếp tục vay số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền ông T thực nhận là 9.000.000 đồng (trong đó đã trừ 1.000.000 đồng tiền phí). Mỗi ngày ông T phải trả tiền gốc và tiền lãi là 500.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Ông T đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi của 25 ngày là 12.500.000 đồng.

+ *Lần 5*: Ngày 8/4/2021, ông T tiếp tục vay số tiền 15.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền ông T thực nhận là 13.500.000 đồng (trong đó đã trừ 1.500.000 đồng tiền phí). Mỗi ngày ông T phải trả tiền gốc và tiền lãi là 750.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Ông T đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi của 25 ngày là 18.750.000 đồng.

+ *Lần 6*: Ngày 15/4/2021, ông T tiếp tục vay số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền ông T thực nhận là 9.000.000 đồng (trong đó đã trừ 1.000.000 đồng tiền phí). Mỗi ngày ông T phải trả tiền gốc và tiền lãi là 500.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Ông T đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi của 25 ngày là 12.500.000 đồng.

+ *Lần 7*: Vào ngày 24/4/2021, do không còn khả năng trả nợ của các lần vay góp trước nên ông T đã hỏi các bị cáo và chuyển sang hình thức vay đứng. Tổng cộng số tiền ông T còn nợ của các lần vay trước là 30.000.000 đồng (khoản vay này không thu phí), lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng. 10 ngày trả tiền lãi một lần với số tiền 3.000.000 đồng cho đến khi tất toán xong khoản vay. Ông T đã trả cho tổng cộng 67 ngày với số tiền 18.800.000 đồng tiền lãi, còn nợ 30.000.000 đồng tiền gốc.

Tổng số tiền thu lợi bất chính của các bị cáo là 41.304.429 đồng (trong đó tiền lãi bất hợp pháp là 34.304.429 đồng và tiền phí là 7.000.000 đồng).

15. Bà Vũ Thị Kim C; địa chỉ: 27 Lê Hồng Phong, Phường D, DL, vay 02 lần

+ *Lần 1*: Ngày 13/5/2021, bà C vay của các bị can số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng, thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền bà C thực nhận là 9.800.000 đồng (do đã trừ 200.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày bà C phải trả tiền gốc và tiền lãi là 500.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà C đã trả cho các bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 25 ngày là 12.500.000 đồng.

+ *Lần 2*: Khoảng tháng 05/2021, bà C tiếp tục vay của các bị can số tiền 8.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền bà C thực nhận là 7.900.000 đồng (do đã trừ 100.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày bà C phải trả tiền gốc và tiền lãi là 400.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà C đã trả cho các bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 25 ngày là 10.000.000 đồng.

Tổng số tiền thu lợi bất chính của các bị can là 4.553.425 đồng (trong đó tiền lãi bất hợp pháp là 4.253.425 đồng và tiền phí là 300.000 đồng)

16. Anh Phan Văn T; địa chỉ: Số 14b Trần Văn Côi, Phường E, Thành phố ĐL, vay 02 lần:

+ *Lần 1:* Ngày 14/5/2021, ông Phan Văn T vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền ông T thực nhận là 4.750.000 đồng (do đã trừ 250.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày ông T phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Ông T đã trả cho tổng cộng số tiền gốc và lãi của 25 ngày là 6.250.000 đồng.

+ *Lần 2:* Ngày 19/5/2021, ông T tiếp tục hỏi vay số tiền 3.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 20%/tháng, thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền ông T thực nhận là 2.850.000 đồng (do đã trừ 150.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày ông T phải trả tiền gốc và tiền lãi là 150.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Ông T đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi là 3.500.000 đồng.

Tổng số tiền thu lợi bất chính của các bị cáo là 2.290.411 đồng (trong đó tiền lãi bất hợp pháp là 1.890.411 đồng và tiền phí là 400.000 đồng)

17. Bà Nguyễn Thị Ngọc Y; địa chỉ: Số 149 Hai Bà Trưng, Phường C, thành phố ĐL, vay 01 lần:

Ngày 02/4/2021, bà Y vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền bà Y thực nhận là 5.000.000 đồng (khoản vay này không thu tiền phí). Mỗi ngày bà Y phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà Y đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi là 6.250.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 1.181.507 đồng.

18. Bà Nguyễn Thị Thùy Nh; địa chỉ: Thôn Đa L, xã X Th, thành phố ĐL, vay 01 lần:

Ngày 07/5/2021, bà Nh vay số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền bà Nh thực nhận là 9.500.000 đồng (khoản vay này không thu phí). Mỗi ngày bà Nh phải trả tiền gốc và tiền lãi là 500.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà Nh đã trả cho các bị cáo T và T tổng cộng số tiền gốc và lãi của 25 ngày là 12.500.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 2.363.014 đồng.

19. Bà Phạm Thị H Y; đại chỉ: Số 03 Ch Lăng, Phường H, Thành phố ĐL, vay 03 lần cụ thể:

+ *Lần 1:* Ngày 28/3/2021, bà Y vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày (khoản vay này bị can không thu phí). Mỗi ngày bà Y phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà Y đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi của 25 ngày là 6.250.000 đồng.

+ *Lần 2:* Vào ngày 18/5/2021, bà Y vay số tiền 15.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày (khoản vay này bị can không thu phí). Mỗi ngày bà Y phải trả tiền gốc và tiền lãi là 750.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà Y đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi của 25 ngày là 18.750.000 đồng.

+ *Lần 3*: Vào ngày 19/5/2021, bà Y có vay số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày (khoản vay này bị can không thu phí). Mỗi ngày bà Y phải trả tiền gốc và tiền lãi là 500.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà Y đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi của 25 ngày là 12.500.000 đồng.

Tổng số tiền thu lợi bất chính của các bị cáo là 7.089.041 đồng (trong đó tiền lãi bất hợp pháp là 7.089.041 đồng và tiền phí là 0 đồng)

20. Nguyễn Thị Ng; địa chỉ: Số 51/3 Nguyễn Văn Trỗi, Phường A, thành phố ĐL, vay 03 lần cụ thể:

+ *Lần 1*: Khoảng tháng 11/2020, bà Ng vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng, thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền bà Ng thực nhận là 4.750.000 đồng (do đã trừ 250.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày bà Ng phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà Ng đã trả cho các bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 25 ngày là 6.250.000 đồng.

+ *Lần 2*: Khoảng tháng 12/2020, bà Ng vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền bà Ng thực nhận là 4.750.000 đồng (do đã trừ 250.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày bà Ng phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà Ng đã trả cho các bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 25 ngày là 6.250.000 đồng.

+ *Lần 3*: Khoảng tháng 1/2021, bà Ng vay số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền bà Ng thực nhận là 4.750.000 đồng (do đã trừ 250.000 đồng tiền phí đi thu tiền). Mỗi ngày bà Ng phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bà Ng đã trả tổng cộng số tiền gốc và lãi của 25 ngày là 6.250.000 đồng.

Tổng số tiền thu lợi bất chính của các bị cáo là 4.294.521 đồng (trong đó tiền lãi bất hợp pháp là 3.544.521 đồng và tiền phí là 750.000 đồng)

Ngoài ra, quá trình trích xuất dữ liệu điện tử qua phần mềm điện tử trên Website <https://admin.mecash.vn/>, cơ quan điều tra xác định các bị can đã cho 56 người vay tiền để thu lãi vượt quá 05 lần theo mức lãi suất của Bộ luật dân sự quy định. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của những người này. Tuy Nhiên, căn cứ vào lời khai nhận của các bị cáo và trích xuất dữ liệu điện tử xác định các bị cáo đã cho Nhiều người vay tiền và thu lợi bất chính. Cụ thể:

1. Người vay tên “Huyền”: Ngày 26/4/2021, Huyền vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền Huyền thực nhận là 5.000.000 đồng. Mỗi ngày Huyền phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Huyền đã trả cho các bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 16 ngày là 4.000.0000 đồng (số tiền thu lợi bất chính là 756.164 đồng).

2. Người vay tên “Thảo (Hai Bà Trưng)”, vay 03 lần:

+ *Lần 1*: Ngày 23/4/2021, Thảo vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Thảo phải trả tiền gốc và

tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Thảo đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 16 ngày là 4.000.0000 đồng.

+ *Lần 2*: Ngày 29/4/2021, Thảo vay của các bị can số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Thảo phải trả tiền gốc và tiền lãi là 500.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Thảo đã trả cho các bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 19 ngày là 9.500.0000 đồng.

+ *Lần 3*: Ngày 23/5/2021, Thảo vay của các bị can số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng, thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Thảo phải trả tiền gốc và tiền lãi là 500.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Thảo đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 9 ngày là 4.500.0000 đồng.

Tổng số tiền thu lợi bất chính là 3.402.739 đồng (trong đó tiền lãi bất hợp pháp là 3.402.739 đồng và tiền phí là 0 đồng)

3. Trúc chỗ mót: Ngày 05/4/2021, Trúc vay của các bị can số tiền 7.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Trúc phải trả tiền gốc và tiền lãi là 350.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Trúc đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 3 ngày là 1.050.0000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 198.493 đồng

4. Ngọc chỗ Lam: Ngày 07/5/2021, Ngọc có vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Ngọc phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Ngọc đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 4 ngày là 1.000.0000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 189.041 đồng

5. Hồng bán nước vườn hoa vay 04 lần:

+ *Lần 1*: Ngày 2/12/2020, Hồng vay của các bị can số tiền 3.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Hồng phải trả tiền gốc và tiền lãi là 150.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Hồng đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 25 ngày là 3.750.0000 đồng.

+ *Lần 2*: Ngày 27/02/2021, bà Hồng vay của các bị can số tiền 3.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Hồng phải trả tiền gốc và tiền lãi là 150.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Hồng đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 25 ngày là 3.750.0000 đồng.

+ *Lần 3*: Ngày 25/03/2021, Hồng vay của các bị can số tiền 3.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Hồng phải trả tiền gốc và tiền lãi là 150.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Hồng đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 25 ngày là 3.750.0000 đồng.

+ *Lần 4*: Ngày 20/04/2021, Hồng vay của các bị can số tiền 3.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Hồng phải trả tiền gốc và tiền lãi là 150.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Hồng đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 25 ngày là 3.750.0000 đồng.

Tổng số tiền thu lợi bất chính của các bị can là 2.835.616 đồng (trong đó tiền lãi bất hợp pháp là 2.835.616 đồng và tiền phí là 0 đồng)

6. Bình chỗ C:

+ *Lần 1:* Ngày 22/05/2021, Bình vay của các bị can số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Bình phải trả tiền gốc và tiền lãi là 500.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bình đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 08 ngày là 4.000.000 đồng.

+ *Lần 2:* Ngày 25/05/2021, Bình vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Bình phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Bình đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 5 ngày là 1.250.000 đồng.

Tổng số tiền thu lợi bất chính của các bị can là 992.465 đồng (trong đó tiền lãi bất hợp pháp là 992.465 đồng và tiền phí là 0 đồng)

7. Hào vừa hoa T, vay 02 lần:

+ *Lần 1:* ngày 10/05/2021, Hào vay của các bị can số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng, thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Hào phải trả tiền gốc và tiền lãi là 500.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Hào đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 20 ngày là 10.000.000 đồng.

+ *Lần 2:* Ngày 25/05/2021, Hào vay của các bị can số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng, thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Hào phải trả tiền gốc và tiền lãi là 500.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Hào đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 5 ngày là 2.500.000 đồng.

Tổng số tiền thu lợi bất chính của các bị can là 2.363.014 đồng (trong đó tiền lãi bất hợp pháp là 2.363.014 đồng và tiền phí là 0 đồng)

8. Anh Phong chị C: Ngày 18/05/2021, Phong vay của các bị can số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Phong phải trả tiền gốc và tiền lãi là 500.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Phong đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 13 ngày là 6.500.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 1.228.767 đồng.

9. My Sói: Ngày 20/4/2021, My vay của các bị can số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng, thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày My phải trả tiền gốc và tiền lãi là 500.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. My đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 12 ngày là 6.000.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 1.134.247 đồng.

10. L 30 Triệu Việt Vương: Ngày 27/4/2021, L vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng, thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày L phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. L đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 16 ngày là 4.000.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 756.164 đồng.

11. Chị Hoa: Ngày 22/5/2021, Hoa vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Hoa phải trả tiền gốc

và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Hoa đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 8 ngày là 2.000.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 378.082 đồng.

12. Y Thái Phiên: Ngày 10/5/2021, Y vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng, thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Y phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Y đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 20 ngày là 5.000.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 945.205 đồng.

13. Ngọc 3/2: Ngày 1/5/2021, Ngọc vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng, thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Ngọc phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Ngọc đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 7 ngày là 1.750.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 330.822 đồng.

14. Đoàn chỗ Quỳnh Ngô Quyền: Ngày 20/5/2021, Đoàn vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng, thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Đoàn phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Đoàn đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 11 ngày là 2.750.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 519.863 đồng.

15. Hoa cafe Ngộ: Ngày 19/5/2021, Hoa vay của các bị can số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng, thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Hoa phải trả tiền gốc và tiền lãi là 300.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Hoa đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 11 ngày là 3.300.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 623.836 đồng.

16. Hoa tỷ, vay 03 lần:

+ *Lần 1:* Ngày 29/4/2021, Hoa vay của các bị can số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng, thời hạn vay là 25 ngày. Số tiền Hoa thực nhận là 10.000.000 đồng. Mỗi ngày Hoa phải trả tiền gốc và tiền lãi là 500.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Hoa đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 05 ngày là 2.500.000 đồng.

+ *Lần 2:* Ngày 3/5/2021, Hoa vay của các bị can số tiền 3.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng, thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Hoa phải trả tiền gốc và tiền lãi là 150.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Hoa đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 03 ngày là 450.000 đồng.

+ *Lần 3:* Ngày 26/5/2021, Hoa vay của các bị can số tiền 3.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng, thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Hoa phải trả tiền gốc và tiền lãi là 150.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Hoa đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 01 ngày là 150.000 đồng.

Tổng số tiền thu lợi bất chính của các bị can là 586.027 đồng (trong đó tiền lãi bất hợp pháp là 586.027 đồng và tiền phí là 0 đồng)

17. Phương chị H: Ngày 27/05/2021, Phương vay của các bị can số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng, thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Phương phải trả tiền gốc và tiền lãi là 1.000.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Phương đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 04 ngày là 4.000.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 756.164 đồng.

18. Lâmgrap: Ngày 3/05/2021, Lâm vay của các bị can số tiền 3.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Lâm phải trả tiền gốc và tiền lãi là 150.000 đồng trong thời hạn là 25 ngày. Lâm đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 07 ngày là 1.050.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 198.493 đồng.

19. Trang chị Thảo: Ngày 25/04/2021, Trang vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng, thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Trang phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng. Trang đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 14 ngày là 3.500.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 661.644 đồng.

20. Quỳnh Tiên - Hai Bà Trưng: Ngày 29/04/2021, Tiên vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng, thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Tiên phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng. Tiên đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 10 ngày là 2.500.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 472.603 đồng.

21. Cô Hồng: Ngày 18/05/2021, cô Hồng vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng, thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Hồng phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng. Hồng đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 11 ngày là 2.750.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 519.863 đồng.

22. Cô L: Ngày 22/05/2021, L có vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng, thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày L phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng. L đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 9 ngày là 2.250.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 425.342 đồng.

23. Xuân 17 Thông Thiên Học: Ngày 21/05/2021, Xuân vay của các bị can số tiền 4.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng, thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Xuân phải trả tiền gốc và tiền lãi là 200.000 đồng. Xuân đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 11 ngày là 2.200.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 415.890 đồng

24. Quỳnh Ngô Quyền, vay 02 lần:

+ *Lần 1:* Ngày 14/05/2021, Quỳnh vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng, thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Quỳnh phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng. Quỳnh đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 17 ngày là 4.250.000 đồng.

+ *Lần 2:* Ngày 17/05/2021, Quỳnh vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng, thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Quỳnh phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng. Quỳnh đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 14 ngày là 3.500.000 đồng.

Tổng số tiền thu lợi bất chính của các bị can là 1.465.069 đồng (trong đó tiền lãi bất hợp pháp là 1.465.069 đồng và tiền phí là 0 đồng)

25. Trung Thảo Gầy, vay 02 lần:

+ *Lần 1:* Ngày 10/05/2021, Trung vay của các bị can số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng, thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Trung phải trả tiền gốc và

tiền lãi là 300.000 đồng. Trung đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 21 ngày là 6.300.000 đồng,

+ *Lần 2*: Ngày 24/05/2021, Trung vay của các bị can số tiền 2.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 35%/tháng và thời hạn vay là 26 ngày. Mỗi ngày Trung phải trả tiền gốc và tiền lãi là 100.000 đồng. Trung đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 07 ngày là 700.000 đồng.

Tổng số tiền thu lợi bất chính của các bị can là 1.344.826 đồng (trong đó tiền lãi bất hợp pháp là 1.344.826 đồng và tiền phí là 0 đồng)

26. Hòa: Ngày 25/05/2021, Hòa vay của các bị can số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Hòa phải trả tiền gốc và tiền lãi là 500.000 đồng. Hòa đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 05 ngày là 2.500.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 472.603 đồng.

27. Hiền bài: Ngày 20/05/2021, Hiền vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng, thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Hiền phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng. Hiền đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 9 ngày là 2.250.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 425.342 đồng.

28. Huyền C5 vay 02 lần:

+ *Lần 1*: Ngày 26/04/2021, Huyền vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng, thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Huyền phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng. Huyền đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 16 ngày là 4.000.000 đồng.

+ *Lần 2*: Vào ngày 27/04/2021, Huyền vay của các bị can số tiền 3.000.000 đồng lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng, thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Huyền phải trả tiền gốc và tiền lãi là 150.000 đồng. Huyền đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 15 ngày là 2.250.000 đồng.

Tổng số tiền thu lợi bất chính của các bị can là 1.181.506 đồng (trong đó tiền lãi bất hợp pháp là 1.181.506 đồng và tiền phí là 0 đồng)

29. H Hồ Xuân Hương, vay 02 lần:

+ *Lần 1*: Vào ngày 11/05/2021, H vay của các bị can số tiền 10.000.000 đồng lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày H phải trả tiền gốc và tiền lãi là 500.000 đồng. H đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 20 ngày là 10.000.000 đồng.

+ *Lần 2*: Vào ngày 26/05/2021, H vay của các bị can số tiền 10.000.000 đồng lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày H phải trả tiền gốc và tiền lãi là 500.000 đồng. H đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 05 ngày là 2.500.000 đồng.

Tổng số tiền thu lợi bất chính của các bị can là 2.363.014 đồng (trong đó tiền lãi bất hợp pháp là 2.363.014 đồng và tiền phí là 0 đồng)

30. Tuyên Ngô Quyền: Vào ngày 15/05/2021, Tuyên vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Tuyên phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng. Tuyên đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 16 ngày là 4.000.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 756.164 đồng.

31. Su chỗ My: Vào ngày 26/04/2021, Su vay của các bị can số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Su phải trả tiền gốc và tiền lãi là 500.000 đồng. Su đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 10 ngày là 5.000.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 945.205 đồng.

32. Cô Linh: Vào ngày 22/05/2021, Linh vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Linh phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng. Linh đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 7 ngày là 1.750.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 330.822 đồng.

33. Lam vay 02 lần:

+ *Lần 1:* Vào ngày 23/04/2021, Lam vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Lam phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng. Lam đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 17 ngày là 4.250.000 đồng.

+ *Lần 2:* Vào ngày 29/04/2021, Lam vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 21 ngày. Mỗi ngày Lam phải trả tiền gốc và tiền lãi là 300.000 đồng. Lam đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 11 ngày là 3.300.000 đồng.

Tổng số tiền thu lợi bất chính của các bị can là 1.454.240 đồng (trong đó tiền lãi bất hợp pháp là 1.454.240 đồng và tiền phí là 0 đồng)

34. Diễm: Vào ngày 24/04/2021, Diễm vay của các bị can số tiền 6.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Diễm phải trả tiền gốc và tiền lãi là 300.000 đồng. Diễm đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 1 ngày là 300.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 56.712 đồng.

35. Huyền chỗ Linh, vay 02 lần:

+ *Lần 1:* Vào ngày 27/04/2021, Huyền vay của các bị can số tiền 3.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Huyền phải trả tiền gốc và tiền lãi là 150.000 đồng. Huyền đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 15 ngày là 2.250.000 đồng.

+ *Lần 2:* Vào ngày 10/05/2021, Huyền có vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng, thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Huyền phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng. Huyền đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 02 ngày là 500.000 đồng.

Tổng số tiền thu lợi bất chính của các bị can là 519.863 đồng (trong đó tiền lãi bất hợp pháp là 519.863 đồng và tiền phí là 0 đồng)

36. Cô Lạc, vay 02 lần:

+ *Lần 1*: Vào ngày 08/05/2021, cô Lạc vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày cô Lạc phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng. Cô Lạc đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 22 ngày là 5.500.000 đồng.

+ *Lần 2*: Vào ngày 24/05/2021, cô Lạc vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày cô Lạc phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng. Cô Lạc đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 06 ngày là 1.500.000 đồng.

Tổng số tiền thu lợi bất chính của các bị can là 1.323.288 đồng (trong đó tiền lãi bất hợp pháp là 1.323.288 đồng và tiền phí là 0 đồng)

37. Ngọc chỗ Ng, vay 02 lần:

+ *Lần 1*: Vào ngày 08/05/2021, Ngọc vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Ngọc phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng. Ngọc đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 22 ngày là 5.500.000 đồng.

+ *Lần 2*: Ngày 21/05/2021, Ngọc có vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Ngọc phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng. Ngọc đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 09 ngày là 2.250.000 đồng.

Tổng số tiền thu lợi bất chính của các bị can là 1.465.068 đồng (trong đó tiền lãi bất hợp pháp là 1.465.068 đồng và tiền phí là 0 đồng)

38. Nghiêm chợ đêm: Vào ngày 13/04/2021, Nghiêm vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Nghiêm phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng. Nghiêm đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 20 ngày là 5.000.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 945.205 đồng.

39. L gà: Ngày 06/05/2021, L có vay của các bị can số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày L phải trả tiền gốc và tiền lãi là 500.000 đồng. L đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 12 ngày là 6.000.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 1.134.247 đồng.

40. Hồng chỗ Ng: Ngày 13/04/2021, Hồng vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Hồng phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng. Hồng đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 17 ngày là 4.250.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 803.425 đồng.

41. Cô Chnh: Ngày 11/05/2021, Chnh vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Chnh phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng. Chnh đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 19 ngày là 4.750.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính 897.945 đồng.

42. Đen chỗ Ng: Vào ngày 18/05/2021, Đen vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng, thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Đen phải trả

tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng. Đen đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 12 ngày là 3.000.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính 567.123 đồng.

43. C Lý Tự Trọng: Ngày 25/05/2021, C vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày C phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng. C đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 05 ngày là 1.250.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính 236.301 đồng.

44. Hoa chỗ Ng: Ngày 15/05/2021, Hoa vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Hoa phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng. Hoa đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 15 ngày là 3.750.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính 708.904 đồng

45. Trang chợ đêm: Ngày 29/04/2021, Trang vay của các bị can số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Trang phải trả tiền gốc và tiền lãi là 500.000 đồng. Trang đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 4 ngày là 2.000.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính 378.082 đồng.

46. Phương mẹ bo 2: Ngày 9/05/2021, Phương vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng, thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Phương phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng. Phương đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 22 ngày là 5.500.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính 1.039.726 đồng

47. Nữ chỗ Ng: Ngày 24/05/2021, Nữ vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Nữ phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng. Nữ đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 06 ngày là 1.500.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính 283.562 đồng

48. Cô C: Ngày 21/05/2021, cô C vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng, thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày cô C phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng. Cô C đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 09 ngày là 2.250.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính 425.342 đồng

49. Th, 73/18 Phan Chu Trinh: Ngày 25/05/2021, Th vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Th phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng. Th đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 05 ngày là 1.250.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính 236.301 đồng

50. Th - Trần Đại Nghĩa vay 03 lần:

+ *Lần 1:* Ngày 08/05/2021, Th vay của các bị can số tiền 3.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Th phải trả tiền gốc và tiền lãi là 150.000 đồng. Th đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 22 ngày là 3.300.000 đồng.

+ *Lần 2:* Ngày 13/05/2021, Th vay của các bị can số tiền 2.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Th phải trả tiền gốc và tiền lãi là 100.000 đồng. Th đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 17 ngày là 1.700.000 đồng.

+ *Lần 3*: Ngày 17/05/2021, Th vay của các bị can số tiền 4.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Th phải trả tiền gốc và tiền lãi là 200.000 đồng. Th đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 13 ngày là 2.600.000 đồng.

Tổng số tiền thu lợi bất chính của các bị can là 1.436.713 đồng

51. Má Ng vay 02 lần:

+ *Lần 1*: Ngày 20/05/2021, Ng vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Ng phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng. Ng đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 10 ngày là 2.500.000 đồng.

+ *Lần 2*: Ngày 22/05/2021, Ng có vay của các bị can số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Ng phải trả tiền gốc và tiền lãi là 500.000 đồng. Ng đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 8 ngày là 4.000.000 đồng.

Tổng số tiền thu lợi bất chính của các bị can là 1.228.767 đồng

52. T chỗ Ng: Ngày 17/05/2021, T vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày T phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng. T đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 13 ngày là 3.250.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 614.384 đồng.

53. Huyền chi: Ngày 26/04/2021, Huyền vay của các bị can số tiền 5.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Huyền phải trả tiền gốc và tiền lãi là 250.000 đồng. Huyền đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 16 ngày là 4.000.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 756.164 đồng.

54. Quỳnh chỗ Tuyền: Ngày 19/04/2021, Quỳnh vay của các bị can số tiền 2.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận là 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Quỳnh phải trả tiền gốc và tiền lãi là 100.000 đồng. Quỳnh đã trả cho bị can tổng cộng số tiền gốc và lãi của 17 ngày là 1.700.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 321.370 đồng (BL: 281-422; 470-651; 719-889).

55. Nh - Trần Thái Tông: Ngày 05/7/2021, Nh vay của các bị cáo số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 30%/tháng và thời hạn vay là 25 ngày. Mỗi ngày Nh phải trả tiền gốc và tiền lãi là 500.000 đồng. Nh đã trả được tổng cộng số tiền gốc và lãi của 23 ngày là 9.200.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 2.173.973 đồng.

(BL: 281- 422; 470-651; 719-889).

Vật chứng thu giữ:

- *Thu giữ khi bắt quả tang*: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng, có số IMEI: 359408087707743 của Nguyễn Văn T; 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát 49B1 - 721.04, màu xanh đen, hiệu honda RSX số máy: JA38E027381, số khung: RLHJ3812GY129515 của Nguyễn Văn H; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung galaxy

A7 màu xanh, có số seri: R58KA4XAAYA của Lưu Đăng T; số tiền: 5.200.000 đồng (năm triệu hai trăm nghìn đồng) (BL: 233, 234).

- Thu giữ khi khám xét tại nhà của các bị cáo:

+ Số tiền: 9.627.000 (chín triệu sáu trăm hai mươi bảy nghìn đồng)

+ 01 (một) Ipad màu vàng hồng có số IMEI: 35.488.409.360319.8 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong).

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu vàng đồng có IMEI: 353903102253661 và 01 (một) điện thoại di động phím bấm hiệu Masstel màu đen, có số IMEI: 358414106238497 của Nguyễn Văn H.

+ 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 79N2-0950. Hiệu Yamaha Sirius, màu đen trắng. Số máy: 5C6K - 321733, số khung: RLCS5C6KOGY321783 của Nguyễn Văn T.

* 01 thùng bằng bìa cartong bên trong chứa:

+ 01 (một) hộp nhựa bên trong chứa 30 tấm thẻ thể hiện nội dung hỗ trợ tài chính cho vay trả góp kích thước 09cm x 05cm.

+ 40 (bốn mươi) tờ giấy A4 có chữ thể hiện nội dung hỗ trợ tài chính.

+ 01 (một) hợp đồng thuê phòng trọ thể hiện nội dung bên thuê mang tên Nguyễn Văn T, bên cho thuê Nguyễn Quang Nguyên (BL: 468-469).

+ 01 (một) CMND số 173815041 mang tên Lưu Đăng T, 01 GPLX số 740111015282 mang tên Lưu Đăng T, 01 thẻ ngân hàng BIDV số 9704180067204048 mang tên Lưu Đăng Toàn.

+ 01 (một) CMND số 225605932 mang tên Nguyễn Văn H

+ 01 (một) thẻ ngân hàng Vietcombank mang tên Nguyễn Văn Kiên

+ 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô-tô số 048609 mang tên Nguyễn Bích M Uyên.

+ 01 (một) giấy biên nhận bán xe thể hiện nội dung người bán xe Lưu Đăng T đề ngày 25/4/2021 cho cửa hàng xe máy Khoa.

+ 01 (một) giấy mượn tiền đề ngày 14/5/2021 thể hiện người mượn tiền Phan Văn T kèm 01 CMND số 251113219 mang tên Phan Văn T. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại giấy CMND cho ông T (BL: 649)

+ 01 (một) giấy mượn tiền đề ngày 30/11/2020 thể hiện người mượn tiền Phạm Thị H kèm 01 Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 0014689 mang tên Phạm Thị H.

+ 01 (một) giấy mượn tiền đề ngày 07/5/2021 thể hiện người mượn tiền Nguyễn Thị Thùy Nh kèm 01 GPLX số L689403, 01 CMND photo tên Nguyễn Thị Thùy Nh, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô-tô, xe máy số 059622 có công chứng.

+ 01 (một) giấy mượn tiền đề ngày 26/12/2020 thể hiện người mượn tiền Nguyễn Thị Kim Thanh kèm 01 CMND số 250942803 mang tên Nguyễn Thị Kim Thanh

- + 01 (một) giấy mượn tiền đề ngày 28/4/2021 thể hiện người mượn tiền Đỗ Thị Diễm Thu kèm 01 giấy CMND số 250342982 mang tên Đỗ Thị Diễm Thu.
- + 01 (một) giấy mượn tiền đề ngày 29/3/2021 thể hiện người mượn tiền Nguyễn Thị Lệ Q kèm 01 Giấy CMND photo số 182288922 mang tên Nguyễn Thị Lệ Q
- + 01 (một) giấy mượn tiền đề ngày 22/2/2021 thể hiện người mượn tiền Nguyễn Thị Ngọc Thúy kèm 01 giấy CMND số 022802562 mang tên Nguyễn Thị Ngọc Thúy.
- + 01 (một) giấy mượn tiền đề ngày 21/2/2021 thể hiện người mượn tiền Nguyễn Thị Mót kèm 01 (một) giấy CMND mang tên Nguyễn Thị Mót.
- + 01 (một) giấy mượn tiền không đề ngày mượn thể hiện người mượn tiền Nguyễn Thị Kim H kèm 01 (một) giấy CMND số 250279836 mang tên Nguyễn Thị Kim H.
- + 01 (một) giấy mượn tiền đề ngày 3/3/2021 thể hiện người mượn tiền Lê Thị Hương kèm 01 giấy CMND photo smang tên Lê Thị Hương, 01 SKH photo mang tên Lê Thị Vẽn.
- + 01 (một) giấy mượn tiền đề ngày 28/3/2021 thể hiện người mượn tiền Phan Thị H Y kèm 01 (một) thẻ Bảo hiểm y tế số GD4686821385107 mang tên Phan Thị H Y.
- + 01 (một) giấy mượn tiền đề ngày 05/3/2021 thể hiện người mượn tiền Nguyễn Quý T kèm 01 SHK số 470192920 mang tên Nguyễn Quý T
- + 01 (một) giấy mượn tiền đề ngày 04/11/2020 thể hiện người mượn tiền Lê Thị Kim Y
- + 01 (một) giấy mượn tiền ngày 26/4/2021 thể hiện người mượn tiền Nguyễn Thị Xuân Huyền
- + 01 (một) giấy mượn tiền ngày 25/4/2021 thể hiện người mượn tiền Nguyễn Thị Ngọc Doan.
- + 01 (một) giấy mượn tiền ngày 20/4/2021, người mượn tiền Nguyễn Thị Thanh Huyền.
- + 01 (một) giấy mượn tiền đề ngày 2/4/2021 thể hiện người mượn tiền Nguyễn Thị Ngọc Y.
- + 01 (một) giấy mượn tiền đề ngày 2/4/2021 thể hiện người mượn tiền Trần Thị Hà.
- + 01 (một) giấy mượn tiền đề ngày 06/3/2021 thể hiện người mượn tiền Trần Thị Thu Th.
- + 01 (một) CMND số 250047768 mang tên M Thị Hồng, 01 sổ hộ khẩu photo mang tên M Thị Hồng.
- + 01 (một) CMND số 173287482 mang tên Đoàn Văn Huân
- + 01 (một) CMND số 250602825 mang tên Trần Thị Nai Trung
- + 01 (một) CMND số 183412281 mang tên Nguyễn Thị Thanh
- + 01 (một) CMND số 211863239 mang tên Nguyễn Tiến H
- + 01 (một) CMND photo mang tên Nguyễn Thị Mỹ Hồng
- + 03 (ba) giấy đăng ký xe mô-tô, xe máy có số: 003293, 030753, 028324.
- + 01 (một) Sổ hộ khẩu mang tên chủ hộ Nguyễn Minh Hải

+ 01 (một) Sổ hộ khẩu photo mang tên Lân Kim Cao (BL: 218-232; 653-655).

Tại Bản cáo trạng số 245/CT-VKS ngày 14/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T; Nguyễn Văn H và Lưu Đăng T về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo khoản 2 Điều 201 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn T; Nguyễn Văn H và Lưu Đăng T khai nhận, để thu lợi bất chính từ việc cho vay tiền với lãi suất cao, từ tháng 11 năm 2020 đến tháng 5 năm 2021, tại địa bàn thành phố ĐL, tỉnh LĐ, T; H và T đã cho Nhiều người vay tiền với lãi suất từ 20%/tháng đến 72.12%/tháng/khoản vay, với tổng số tiền dùng để cho vay là 839.250.000 đồng, thu lợi bất chính số tiền 157.642.445 đồng như nội dung cáo trạng truy tố là hoàn T chính xác, các bị cáo đều không thắc mắc khiêu nại đối với cáo trạng truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T; Nguyễn Văn H và Lưu Đăng T về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” và đề nghị áp dụng khoản 2 và 3 Điều 201; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn T; Nguyễn Văn H và Lưu Đăng T mỗi bị cáo từ 07 (bảy) đến 09 (chín) tháng tù. Phạt bổ sung đối với bị cáo T từ 40 (bốn mươi) đến 50 (năm mươi) triệu đồng; phạt bổ sung Nguyễn Văn H và Lưu Đăng T mỗi bị cáo từ 30 (ba mươi) đến 40 (bốn mươi) triệu đồng.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị các bị cáo nộp lại số tiền gốc cho vay mà người vay đã trả lại là 755.804.745 đồng. Trong đó, T và H mỗi bị cáo phải nộp lại số tiền 264.601.582 đồng; bị cáo T phải nộp lại số tiền 226.601.581 đồng.

+ Truy thu số tiền gốc 83.445.256 đồng mà những người vay còn nợ của các bị cáo gồm: Trần Thị L số tiền 14.288.462 đồng; Phan Bích H số tiền 2.800.000 đồng; Nguyễn Thị Th số tiền 3.553.846 đồng; Bùi Thị Lệ Hà số tiền 7.600.000 đồng; Lê Thị Quỳnh Ch số tiền 3.120.000 đồng; Ngô Thị Mỹ L số tiền 3.200.000 đồng; Nguyễn Thị Lệ Q số tiền 2.400.000 đồng; Bùi Thị Bạch M số tiền 1.458.333 đồng; Trần Thị Thu Th số tiền 9.040.000 đồng; Lê Thị Hương số tiền 5.984.615 đồng và Nguyễn Quý T số tiền 30.000.000 đồng;

+ Sung công quỹ nhà nước số tiền lãi hợp pháp tổng số tiền 8.245.315 đồng, gồm: Nguyễn Văn T số tiền 2.912.822 đồng; Nguyễn Văn H: 2.912.822 đồng và Lưu Đăng T số tiền 2.419.672 đồng.

+ Trả lại số tiền thu lợi bất chính cho những người vay xác định được nhân thân lai lịch là 108.660.625 đồng, gồm:

- Nguyễn Thị L số tiền 4.294.521 đồng, gồm 3.544.521 đồng lãi bất hợp pháp và 750.000 đồng phí vay (T, H và T mỗi người trả lại 1.431.507 đồng)

- Trần Thị L số tiền 3.446.386 đồng, gồm 1.618.388 đồng lãi bất hợp pháp và 750.000 đồng phí vay (T, H và T mỗi người trả lại 1.148.795 đồng)

- Phan Bích H số tiền 2.201.370 đồng, gồm 1.701.370 đồng lãi bất hợp pháp và 500.000 đồng phí vay (T, H và T mỗi người trả lại 733.790 đồng)

- Nguyễn Thị Th số tiền 9.468.230 đồng, gồm 7.868.230 đồng lãi bất hợp pháp và 1.600.000 đồng phí vay (T, H mỗi người trả 3.402.994 đồng ; T trả lại 2.662.241 đồng)
- Bùi Thị Lệ Hà số tiền 6.574.658 đồng, gồm 6.474.658 đồng lãi bất hợp pháp và 100.000 đồng phí vay (T, H mỗi người trả 2.602.055 đồng; T trả lại 1.370.548 đồng)
- Lê Thị Quỳnh Ch số tiền 2.125.753 đồng gồm 1.625.753 đồng lãi bất hợp pháp và 500.000 đồng phí vay (T, H và T mỗi người trả lại 708.584 đồng)
- Ngô Thị Mỹ L số tiền 2.106.849 đồng gồm 1.606.849 đồng lãi bất hợp pháp và 500.000 đồng phí vay (T, H và T mỗi người trả lại 702.283 đồng)
- Nguyễn Thị Lệ Q số tiền 2.295.890 đồng gồm 1.795.890 đồng lãi bất hợp pháp và 500.000 đồng phí vay (T, H và T mỗi người trả lại 765.296 đồng)
- Nguyễn Tiến H số tiền 1.688.356 đồng gồm 1.688.356 đồng lãi bất hợp pháp và 0 đồng phí vay (T, H và T mỗi người trả lại 562.785 đồng)
- Bùi Thị Bạch M số tiền 1.996.005 đồng gồm 1.596.005 đồng lãi bất hợp pháp và 400.000 đồng phí vay (T, H và T mỗi người trả lại 665.335 đồng)
- Trần Thị Thu Th số tiền 1.585.753 đồng gồm 935.753 đồng lãi bất hợp pháp và 650.000 đồng phí vay (T, H và T mỗi người trả lại 528.584 đồng)
- Lê Thị Hương số tiền 4.055.985 đồng gồm 3.305.985 đồng lãi bất hợp pháp và 750.000 đồng phí vay (T, H và T mỗi người trả lại 1.351.995 đồng)
- Ngô Thị Minh H số tiền 3.744.521 đồng gồm 3.544.521 đồng lãi bất hợp pháp và 200.000 đồng phí vay (T, H mỗi người trả lại 1.872.260 đồng)
- Nguyễn Quý T số tiền 41.304.429 đồng gồm 34.304.429 đồng lãi bất hợp pháp và 7.000.000 đồng phí vay (T, H và T mỗi người trả lại 13.768.143 đồng)
- Vũ Thị Kim C số tiền 4.553.425 đồng gồm 4.253.425 đồng lãi bất hợp pháp và 300.000 đồng phí vay (T, H và T mỗi người trả lại 1.517.808 đồng)
- Phan Văn T số tiền 2.290.411 đồng gồm 1.890.411 đồng lãi bất hợp pháp và 400.000 đồng phí vay (T, H và T mỗi người trả lại 763.470 đồng)
- Nguyễn Thị Ngọc Y số tiền 1.181.507 đồng gồm 1.181.507 đồng lãi bất hợp pháp và 0 đồng phí vay (T, H và T mỗi người trả lại 393.835 đồng)
- Phan Thị H Y số tiền 7.089.041 đồng gồm 7.089.041 đồng lãi bất hợp pháp và 0 đồng phí vay (T, H và T mỗi người trả lại 2.363.013 đồng)
- Nguyễn Thị Ng số tiền 4.294.521 đồng gồm 3.544.521 đồng lãi bất hợp pháp và 750.000 đồng phí vay (T, H mỗi người trả lại 2.147.260 đồng)
- Nguyễn Thị Thùy Nh số tiền 2.363.014 đồng gồm 2.363.014 đồng lãi bất hợp pháp và 0 đồng phí vay (T, H và T mỗi người trả lại 1.181.507 đồng)
- + Tịch thu sung công quỹ nhà nước đối với số tiền thu lợi bất chính là 48.981.820 đồng các bị cáo đã thu được của những người vay không xác định được nhân thân lai lịch (Huyền, Thảo Hai Bà Trung, Trúc chỗ mót, Ngọc chỗ Lam, Hồng bán nước vườn hoa, Bình chỗ C, Hao Vừa hoa T, Chì Tuyền, anh Phong chị C, My Sói, L 30 Triệu Việt

Vương, chị Hoa, Y Thái Phiên, Ngọc 3/2, Đoàn chỗ Quỳnh Ngô Quyền, Hoa cà phê Ngô, Hoa tỷ 2, Phương Chị H, Lâmgrap, Trang chị Thảo, Quỳnh Tiên - 176 2 bà chung, Cô Hồng, Cô L, Xuân 17 Thông thiên Học, Quỳnh - Ngô Quyền, Trung Thảo gầy, Hòa, Hiền bài, Huyền C5, H - hồ xuân hương, Quỳnh Ngô Quyền, Tiên Ngô Quyền, Su chỗ My, Cô Linh, Lam, Diễm, Huyền chỗ Linh, Nh Trần Thái Tông, Cô Lạc, Ngọc chỗ Ng, Nghiêm chợ đêm, L Gà, Hồng chỗ Ng, Cô Chnh, Đen chỗ Ng, C Lý Tự Trọng, Hoa chỗ Ng, Trang chợ đêm, Phượng mẹ bo 2, Nữ chỗ Ng, Cô C, Th 73/18 Phan Chu Trinh, Th Trần Đại Nghĩa, Má Ng 2, T chỗ Ng, Huyền chị, Quỳnh chỗ Tuyền). Trong đó, bị cáo T phải nộp lại số tiền 14.847.343 đồng; bị cáo T phải nộp lại số tiền 17.067.238,5 đồng và bị cáo H phải nộp lại số tiền 17.067.238,5 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu bán sung Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng, có số IMEI: 359408087707743 của Nguyễn Văn T; 01 (một) điện thoại di động phím bấm hiệu Masstel màu đen, có số IMEI: 358414106238497 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu vàng đồng có IMEI: 353903102253661 của Nguyễn Văn H.

+ Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền của các bị cáo thu về để sử dụng cho vay gồm 5.200.000 đồng (*năm triệu hai trăm nghìn đồng*) thu giữ khi bắt quả tang và 9.627.000 (*chín triệu sáu trăm hai mươi bảy nghìn đồng*) thu giữ tại nhà của các bị cáo.

+ Trả cho bị cáo T 01 (một) Ipad màu vàng hồng có số IMEI: 35.488.409.360319.8 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong).

+ Trả cho bị cáo T 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung galaxy A7 màu xanh, có số seri: R58KA4XAAYA; 01 (một) CMND số 173815041 mang tên Lưu Đặng T, 01 GPLX số 740111015282 mang tên Lưu Đặng T, 01 thẻ ngân hàng BIDV số 9704180067204048 mang tên Lưu Dang Toan.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) hộp nhựa bên trong chứa 30 tấm thẻ thể hiện nội dung hỗ trợ tài chính cho vay trả góp kích thước 09cm x 05cm và 40 (*bốn mươi*) tờ giấy A4 có chữ thể hiện nội dung hỗ trợ tài chính.

+ Giao cho Cơ quan điều tra Công an thành phố ĐL 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 79N2-0950, hiệu Yamaha Sirius, màu đen trắng; số máy 5C6K - 321733, số khung RLCS5C6KOGY321783 tạm giữ của bị cáo T và 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát 49B1-721.0, màu xanh đen, hiệu honda RSX số máy: JA38E027381, số khung: RLHJ3812GY129515 tạm giữ của bị cáo H; 01 (một) CMND số 250047768 mang tên M Thị Hồng; 01 (một) thẻ ngân hàng Vietcombank mang tên Nguyen Van Kien; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô-tô số 048609 mang tên Nguyễn Bích M Uyên; 01 (một) giấy biên nhận bán xe thể hiện nội dung người bán xe Lưu Đặng T đề ngày 25/4/2021 cho cửa hàng xe máy Khoa; 01 Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 0014689 mang tên Phạm Thị H; 01 GPLX số L689403; 01 CMND số 250942803 mang tên Nguyễn Thị Kim Thanh; 01 giấy CMND số 250342982 mang tên Đỗ Thị Diễm Thu; 01 giấy CMND số 022802562 mang tên Nguyễn Thị Ngọc Thúy; 01 (một) giấy CMND số 250328824 mang tên Nguyễn Thị Mót; 01 (một) giấy CMND số 250279836 mang tên Nguyễn Thị Kim H; 01 (một) thẻ Bảo hiểm y tế số

GD4686821385107 mang tên Phan Thị H Y; 01 (một) SHK số 470192920 mang tên Nguyễn Quý T; 01 (một) CMND số 173287482 mang tên Đoàn Văn Huân; 01 (một) CMND số 250602825 mang tên Trần Thị Nai Trung; 01 (một) CMND số 183412281 mang tên Nguyễn Thị Thanh; 01 (một) CMND số 211863239 mang tên Nguyễn Tiến H; 01 (một) CMND photo mang tên Nguyễn Thị Mỹ Hồng; 03 (ba) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy có số: 003293, 030753, 028324; 01 (một) Sổ hộ khẩu mang tên chủ hộ Nguyễn Minh Hải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố ĐL, tỉnh LD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Văn T; Nguyễn Văn H và Lưu Đăng T: Để thu lợi từ việc cho vay nặng lãi với các hình thức vay góp (trả góp gốc + lãi hàng ngày) và vay lãi đúng (trả tiền lãi cho đến khi trả xong tiền nợ gốc). Từ tháng 11 năm 2020, Nguyễn Văn T bắt đầu thực hiện việc cho người khác vay lấy lãi cao tại thành phố ĐL. Đến giữa tháng 12/2020, thì Nguyễn Văn H tham gia cùng T và đến khoảng tháng 3/2021 thì Lưu Đăng T cùng tham gia với T và H thực hiện hành vi cho vay tiền lấy lãi cao tại địa bàn thành phố ĐL, tỉnh LD. Đến tháng 9 năm 2021, T; H và T đã Nhiều lần sử dụng tổng số tiền 839.250.000 đồng cho Nhiều người vay với lãi suất vượt quá 5 lần mức lãi suất cao nhất theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự hiện hành (từ 20%/tháng đến 72,12%/tháng/khoản vay, tương đương 140%/năm tới 864%/năm) và thu lợi bất chính với số tiền 157.642.445 đồng. Quá trình trích xuất dữ liệu điện tử qua phần mềm điện tử trên Website <https://admin.mecash.vn/>, Cơ quan điều tra xác định các bị cáo còn cho 55 người vay tiền để thu lãi vượt quá 05 lần theo mức lãi suất của Bộ luật dân sự quy định, nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của những người này.

[3] Xét thấy, các bị cáo Nguyễn Văn T; Nguyễn Văn H và Lưu Đăng T đều là người đã trưởng thành và có đầy đủ năng lực chịu trách Nhiệm hình sự. Các bị cáo biết rõ việc cho người khác vay tiền để lấy lãi suất quá cao so với quy định của Nhà nước là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn cho nhu cầu thu nhập bất chính của cá nhân, các bị cáo vẫn tham gia thực hiện. Hành vi của Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H và Lưu Đăng T không chỉ gây thiệt hại cho lợi ích của người vay, xâm phạm vào quy định của Nhà nước về hoạt động tín dụng; làm cho người vay đã khó khăn lại lâm vào tình trạng càng khó khăn hơn; là nguyên nhân dẫn đến những hành vi phạm tội khác, gây mất an T, trật tự xã hội tại địa phương. Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra, phù hợp với tài

liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án, có đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn T; Nguyễn Văn H và Lưu Đăng T phạm vào tội “*Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự*” theo khoản 2 Điều 201 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 245/CT-VKS ngày 14/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LD truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn T có căn cứ và đúng pháp luật.

[5] Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, quá trình thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo không bàn bạc, phân công cụ thể. Xét vai trò, hành vi của từng bị cáo thì thấy: Nguyễn Văn T, là người chủ mưu cùng Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T thực hiện việc cho vay. Là người trực tiếp in tờ rơi kèm số điện thoại 0564.388.542” trên tờ giấy A4 để đi dán tại các trụ điện trên TP ĐL và sử dụng chung một điện thoại di động gắn sim “0564.388.542” để khi có người vay liên lạc thì T, T, Hoàn cùng phân Chia khách vay và cũng thực hiện việc đi gặp khách vay thỏa thuận việc vay mượn tiền. Đồng thời các đối tượng cùng sử dụng phần mềm điện tử trên Website <https://admin.mecash.vn/> gồm: 02 tài khoản “tubattu” và “tubattu95” để cùng cập nhật về số người vay, thời gian vay, số tiền cho vay, số tiền gốc và lãi phải trả, số tiền gốc và lãi đã thu. Do đó, bị cáo Nguyễn Văn T là người chủ mưu cầm đầu trong việc cho vay tiền với lãi suất cao tại thành phố ĐL, nên phải chịu mức án cao hơn các bị cáo khác trong vụ án này. Còn Nguyễn Văn H và Lưu Đăng T, sau khi biết T cho người khác vay tiền với lãi suất cao thì cùng tham gia và cùng góp tiền với T để sử dụng cho vay; tham gia với vai trò giúp sức tích cực nên phải chịu mức án Ngng nhau nhưng thấp hơn bị cáo T thì mới phù hợp.

[6] *Về tình tiết giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự*: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Văn H có ông nội là Liệt sỹ và được tặng thưởng Nhều Huân, Huy chương kháng Chiến; bị cáo Lưu Đăng T đã đầu thú nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với H và T là phù hợp.

[7] *Về biện pháp tư pháp*: Truy thu để sung Ngân sách Nhà nước số tiền gốc các bị cáo đã thu lại của người vay là 755.804.745 đồng; số tiền lãi hợp pháp là 8.245.315 đồng; số tiền gốc 83.445.256 đồng mà những người vay còn nợ của các bị cáo. Buộc các bị cáo trả lại số tiền thu lợi bất chính cho những người vay xác ịnh ược nhĩn tĩn lai lịch 1 108.660.625 ồng ỹ truy thu sung công quỹ nhà nước đối với số tiền 157.642.445 đồng thu lợi bất chính các bị cáo đã thu được như đề nghị của Kiểm sát viên Ngy tại phiên tòa là phù hợp.

[8] *Về xử lý vật chứng*: Ngoài các tài liệu, chứng cứ được thu giữ và lưu hồ sơ vụ án, Cơ quan điều tra còn thu giữ các vật chứng gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng, có số IMEI: 359408087707743 của Nguyễn Văn T; 01 (một) điện thoại di động phím bấm hiệu Masstel màu đen, có số IMEI: 358414106238497 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu vàng đồng có IMEI: 353903102253661 của

Nguyễn Văn H, là phương tiện công cụ các bị cáo sử dụng cho việc giao dịch vay mượn, nên tịch thu bán sung Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với số tiền tạm giữ của các bị cáo thu về để sử dụng cho vay gồm 5.200.000 đồng (*năm triệu hai trăm nghìn đồng*) và 9.627.000 (*chín triệu sáu trăm hai mươi bảy nghìn đồng*), là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 01 (*một*) Ipad màu vàng hồng có số IMEI: 35.488.409.360319.8 tạm giữ của bị cáo T và 01 (*một*) điện thoại di động hiệu Samsung galaxy A7 màu xanh, có số seri: R58KA4XAAYA tạm giữ của bị cáo T; 01 (*một*) CMND số 173815041 mang tên Lưu Đăng T, 01 GPLX số 740111015282 mang tên Lưu Đăng T, 01 thẻ ngân hàng BIDV số 9704180067204048 mang tên Lưu Đăng Toàn, xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án và thi hành án nên trả lại cho các bị cáo.

+ Đối với 30 tấm thẻ thể hiện nội dung hỗ trợ tài chính cho vay trả góp kích thước 09cm x 05cm và 40 (*bốn mươi*) tờ giấy A4 có chữ thể hiện nội dung hỗ trợ tài chính, là phương tiện dùng thể thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ Riêng 01 (*một*) xe mô tô biển kiểm soát 79N2-0950, hiệu Yamaha Sirius, màu đen trắng; số máy 5C6K - 321733, số khung RLCS5C6KOGY321783 tạm giữ của bị cáo T và 01 (*một*) xe mô tô, biển kiểm soát 49B1-721.0, màu xanh đen, hiệu honda RSX số máy: JA38E027381, số khung: RLHJ3812GY129515; 01 (*một*) CMND số 250047768 mang tên M Thị Hồng ; 01 (*một*) thẻ ngân hàng Vietcombank mang tên Nguyễn Văn Kien; 01 (*một*) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 048609 mang tên Nguyễn Bích M Uyên; 01 (*một*) giấy biên nhận bán xe thể hiện nội dung người bán xe Lưu Đăng T đề ngày 25/4/2021 cho cửa hàng xe máy Khoa; 01 Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 0014689 mang tên Phạm Thị H; 01 GPLX số L689403 mang tên Nguyễn Thị Thuỳ Nh; 01 (*một*) CMND số 250047768 mang tên M Thị Hồng; 01 CMND số 250942803 mang tên Nguyễn Thị Kim Thanh; 01 giấy CMND số 250342982 mang tên Đỗ Thị Diễm Thu; 01 giấy CMND số 022802562 mang tên Nguyễn Thị Ngọc Thúy; 01 (*một*) giấy CMND số 250328824 mang tên Nguyễn Thị Mót; 01 (*một*) giấy CMND số 250279836 mang tên Nguyễn Thị Kim H; 01 (*một*) thẻ Bảo hiểm y tế số GD4686821385107 mang tên Phan Thị H Y; 01 (*một*) SHK số 470192920 mang tên Nguyễn Quý T; 01 (*một*) CMND số 173287482 mang tên Đoàn Văn Huân; 01 (*một*) CMND số 250602825 mang tên Trần Thị Nai Trung; 01 (*một*) CMND số 183412281 mang tên Nguyễn Thị Thanh; 01 (*một*) CMND số 211863239 mang tên Nguyễn Tiến H; 01 (*một*) CMND photo mang tên Nguyễn Thị Mỹ Hồng; 03 (*ba*) giấy đăng ký xe mô-tô, xe máy có số: 003293, 030753, 028324; 01 (*một*) Sổ hộ khẩu mang tên chủ hộ Nguyễn Minh Hải, hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của các tài sản và tính pháp lý của cá tài liệu này nên giao cho Cơ quan điều tra Công an thành phố ĐL tiếp tục điều tra xác minh và xử lý theo quy định.

[9] *Về án phí*: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T; Nguyễn Văn H và Lưu Đặng T phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

1.1. Áp dụng khoản 2 và 3 Điều 201; điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 38 và 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam 21/4/2024, được trừ thời gian bị bắt, tạm giữ từ ngày 31/5/2021 đến ngày 02/6/2021.

+ Phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu đồng)

1.2. Áp dụng khoản 2 và 3 Điều 201; điểm i, s khoản 1 và 2 Điều 51; các Điều 38 và 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam 10/5/2024, được trừ thời gian bị bắt, tạm giữ từ ngày 31/5/2021 đến ngày 02/6/2021.

+ Phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu đồng).

1.3. Áp dụng khoản 2 và 3 Điều 201; điểm i, s khoản 1 và 2 Điều 51; các Điều 38 và 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lưu Đặng T 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam 11/5/2024, được trừ thời gian bị bắt, tạm giữ từ ngày 31/5/2021 đến ngày 02/6/2021.

+ Phạt bổ sung đối với bị cáo Lưu Đặng T số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu đồng).

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 và 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự;

[2.1] Truy thu để sung Ngân sách Nhà nước số tiền gốc các bị cáo đã thu lại của người vay là 755.804.745 đồng. Trong đó, T và H mỗi bị cáo phải nộp lại số tiền 264.601.582 đồng; bị cáo T phải nộp lại số tiền 226.601.581 đồng.

[2.2] Truy thu để sung Ngân sách Nhà nước số tiền gốc 83.445.255 đồng mà những người vay còn nợ của các bị cáo. Buộc những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phải nộp lại số tiền gồm:

- + Trần Thị L phải nộp lại số tiền 14.288.461 ồng;
- + Phan Bích H phải nộp lại số tiền 2.800.000 ồng;
- + Nguyễn Thị Th phải nộp lại số tiền 3.553.846 ồng;
- + Bi Thị Lệ H phải nộp lại số tiền 7.600.000 ồng;
- + L Thị Quỳnh Ch phải nộp lại số tiền 3.120.000 ồng;
- + Ngơ Thị Mỹ L phải nộp lại số tiền 3.200.000 ồng;
- + Nguyễn Thị Lệ Q phải nộp lại số tiền 2.400.000 ồng;
- + Bùi Thị Bạch M phải phải nộp lại số tiền 1.458.333 đồng;
- + Trần Thị Thu Th phải nộp lại số tiền 9.040.000 đồng;
- + Lê Thị Hương phải nộp lại số tiền 5.984.615 đồng;
- + Nguyễn Quý T phải nộp lại số tiền 30.000.000 đồng;

[2.3] Truy thu sung Ngân sách Nhà nước tổng số tiền lãi hợp pháp là 8.245.315 đồng. Trong đó, buộc bị cáo T nộp lại số tiền 2.912.822 đồng; bị cáo H nộp lại số tiền 2.912.822 đồng và bị cáo T nộp lại số tiền 2.419.672 đồng.

[2.4] Buộc các bị cáo trả lại số tiền thu lợi bất chính cho những người vay tiền xác định được nhân thân lai lịch là 108.660.625 đồng, gồm:

1. Nguyễn Thị L số tiền 4.294.521 đồng gồm 3.544.521 đồng lãi bất hợp pháp và 750.000 đồng phí vay (T, H và T mỗi người trả lại 1.431.507 đồng);
2. Trần Thị L số tiền 3.446.386 đồng, gồm 1.618.388 đồng lãi bất hợp pháp và 750.000 đồng phí vay (T, H và T mỗi người trả lại 1.148.795 đồng);
3. Phan Bích H số tiền 2.201.370 đồng, gồm 1.701.370 đồng lãi bất hợp pháp và 500.000 đồng phí vay (T, H và T mỗi người trả lại 733.790 đồng);
4. Nguyễn Thị Th số tiền 9.468.230 đồng, gồm 7.868.230 đồng lãi bất hợp pháp và 1.600.000 đồng phí vay (T, H mỗi người trả 3.402.994 đồng; T trả lại 2.662.241 đồng);
5. Bùi Thị Lệ Hà số tiền 6.574.658 đồng, gồm 6.474.658 đồng lãi bất hợp pháp và 100.000 đồng phí vay (T, H mỗi người trả 2.602.055 đồng; T trả lại 1.370.548 đồng);
6. Lê Thị Quỳnh Ch số tiền 2.125.753 đồng gồm 1.625.753 đồng lãi bất hợp pháp và 500.000 đồng phí vay (T, H và T mỗi người trả lại 708.584 đồng);
7. Ngô Thị Mỹ L số tiền 2.106.849 đồng gồm 1.606.849 đồng lãi bất hợp pháp và 500.000 đồng phí vay (T, H và T mỗi người trả lại 702.283 đồng);
8. Nguyễn Thị Lê Q số tiền 2.295.890 đồng gồm 1.795.890 đồng lãi bất hợp pháp và 500.000 đồng phí vay (T, H và T mỗi người trả lại 765.296 đồng);
9. Nguyễn Tiến H số tiền 1.688.356 đồng gồm 1.688.356 đồng lãi bất hợp pháp và 0 đồng phí vay (T, H và T mỗi người trả lại 562.785 đồng);
10. Bùi Thị Bạch M số tiền 1.996.005 đồng gồm 1.596.005 đồng lãi bất hợp pháp và 400.000 đồng phí vay (T, H và T mỗi người trả lại 665.335 đồng)
11. Trần Thị Thu Th số tiền 1.585.753 đồng gồm 935.753 đồng lãi bất hợp pháp và 650.000 đồng phí vay (T, H và T mỗi người trả lại 528.584 đồng)
12. Lê Thị Hương số tiền 4.055.985 đồng gồm 3.305.985 đồng lãi bất hợp pháp và 750.000 đồng phí vay (T, H và T mỗi người trả lại 1.351.995 đồng)
13. Ngô Thị Minh H số tiền 3.744.521 đồng gồm 3.544.521 đồng lãi bất hợp pháp và 200.000 đồng phí vay (T, H mỗi người trả lại 1.872.260 đồng)
14. Nguyễn Quý T số tiền 41.304.429 đồng gồm 34.304.429 đồng lãi bất hợp pháp và 7.000.000 đồng phí vay (T, H và T mỗi người trả lại 13.768.143 đồng);
15. Vũ Thị Kim C số tiền 4.553.425 đồng gồm 4.253.425 đồng lãi bất hợp pháp và 300.000 đồng phí vay (T, H và T mỗi người trả lại 1.517.808 đồng);
16. Phan Văn T số tiền 2.290.411 đồng gồm 1.890.411 đồng lãi bất hợp pháp và 400.000 đồng phí vay (T, H và T mỗi người trả lại 763.470 đồng);
17. Nguyễn Thị Ngọc Y số tiền 1.181.507 đồng gồm 1.181.507 đồng lãi bất hợp pháp và 0 đồng phí vay (T, H và T mỗi người trả lại 393.835 đồng);

18. Phan Thị H Y số tiền 7.089.041 đồng gồm 7.089.041 đồng lãi bất hợp pháp và 0 đồng phí vay (T, H và T mỗi người trả lại 2.363.013 đồng);

19. Nguyễn Thị Ng số tiền 4.294.521 đồng gồm 3.544.521 đồng lãi bất hợp pháp và 750.000 đồng phí vay (T, H mỗi người trả lại 2.147.260 đồng)

20. Nguyễn Thị Thùy Nh số tiền 2.363.014 đồng gồm 2.363.014 đồng lãi bất hợp pháp và 0 đồng phí vay (T, H và T mỗi người trả lại 1.181.507 đồng)

[2.5] Tịch thu sung công quỹ nhà nước đối với số tiền 48.981.820 đồng thu lợi bất chính các bị cáo đã thu được của những khách hàng không xác định được nhân thân lai lịch (gồm: Huyền, Thảo Hai Bà Trưng, Trúc chỗ mót, Ngọc chỗ Lam, Hồng bán nước vườn hoa, Bình chỗ C, Hao vừa hoa T, Chị Tuyền, anh Phong chị C, My Sói, L 30 Triệu Việt Vương, chị Hoa, Y Thái Phiên, Ngọc 3/2, Đoan chỗ Quỳnh Ngô Quyền, Hoa cà phê Ngô, Hoa tỷ 2, Phương Chị H, Lâm grap, Trang chị Thảo, Quỳnh Tiên - 176 Hai Bà Trưng, Cô Hồng, Cô L, Xuân 17 Thông thiên Học, Quỳnh - Ngô Quyền, Trung Thảo gầy, Hòa, Hiền bài, Huyền C5, H - hồ xuân hương, Quỳnh Ngô Quyền, Tiên Ngô Quyền, Su chỗ My, Cô Linh, Lam, Diễm, Huyền chỗ Linh, Nh Trần Thái Tông, Cô Lạc, Ngọc chỗ Ng, Nghiêm chợ đêm, L Gà, Hồng chỗ Ng, Cô Chnh, Đen chỗ Ng, C Lý Tự Trọng, Hoa chỗ Ng, Trang chợ đêm, Phượng mẹ bo 2, Nữ chỗ Ng, Cô C, Th 73/18 Phan Chu Trinh, Th Trần Đại Nghĩa, Má Ng 2, T chỗ Ng, Huyền chị, Quỳnh chỗ Tuyền). Trong đó, bị cáo T phải nộp lại số tiền 17.067.238,5 đồng; bị cáo H phải nộp lại số tiền 17.067.238,5 đồng và bị cáo T phải nộp lại số tiền 14.847.343 đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tụng hình sự;

3.1. Tịch thu bán sung Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng, có số IMEI: 359408087707743 của Nguyễn Văn T; 01 (một) điện thoại di động phím bấm hiệu Masstel màu đen, có số IMEI: 358414106238497 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu vàng đồng có IMEI: 353903102253661 của Nguyễn Văn H;

3.2. Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 5.200.000 đồng (năm triệu hai trăm nghìn đồng) và 9.627.000 (chín triệu sáu trăm hai mươi bảy nghìn đồng). Tổng cộng, 14.827.000đ (mười bốn triệu tám trăm hai mươi bảy ngàn đồng);

3.3. Trả lại cho các bị cáo:

+ Nguyễn Văn T 01 (một) Ipad màu vàng hồng có số IMEI: 35.488.409.360319.8;

+ Lưu Đăng T 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung galaxy A7 màu xanh, có số seri: R58KA4XAAYA và 01 (một) CMND số 173815041 mang tên Lưu Đăng T, 01 Giấy phép lái xe số 740111015282 mang tên Lưu Đăng T, 01 thẻ ngân hàng BIDV số 9704180067204048 mang tên Lưu Đăng Toàn.

3.4. Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) hộp nhựa bên trong chứa 30 tấm thẻ thể hiện nội dung hỗ trợ tài chính cho vay trả góp kích thước 09cm x 05cm và 40 (bốn mươi) tờ giấy A4 có chữ thể hiện nội dung hỗ trợ tài chính.

3.5. Giao cho Cơ quan điều tra Công an thành phố ĐL để tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý theo quy định các vật chứng gồm: 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 79N2-0950, hiệu Yamaha Sirius, màu đen trắng; số máy 5C6K-321733, số khung RLCS5C6KOGY321783 tạm giữ của bị cáo T và 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát 49B1-721.0, màu xanh đen, hiệu honda RSX số máy: JA38E027381, số khung: RLHJ3812GY129515; 01 (một) CMND số 250047768 mang tên M Thị Hồng; 01 (một) thẻ ngân hàng Vietcombank mang tên Nguyen Van Kien; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô-tô số 048609 mang tên Nguyễn Bích M Uyên; 01 (một) giấy biên nhận bán xe thể hiện nội dung người bán xe Lưu Đăng T đề ngày 25/4/2021 cho cửa hàng xe máy Khoa; 01 (một) Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 0014689 mang tên Phạm Thị H; 01 (một) GPLX số L689403 của Nguyễn Thị Thùy Nh; 01 CMND số 250942803 mang tên Nguyễn Thị Kim Thanh; 01 giấy CMND số 250342982 mang tên Đỗ Thị Diễm Thu; 01 giấy CMND số 022802562 mang tên Nguyễn Thị Ngọc Thúy; 01 (một) giấy CMND số 250328824 mang tên Nguyễn Thị Mót; 01 (một) giấy CMND số 250279836 mang tên Nguyễn Thị Kim H; 01 (một) thẻ Bảo hiểm y tế số GD4686821385107 mang tên Phan Thị H Y; 01 (một) SHK số 470192920 mang tên Nguyễn Quý T; 01 (một) CMND số 173287482 mang tên Đoàn Văn Huân; 01 (một) CMND số 250602825 mang tên Trần Thị Nai Trung; 01 (một) CMND số 183412281 mang tên Nguyễn Thị Thanh; 01 (một) CMND số 211863239 mang tên Nguyễn Tiến H; 01 (một) CMND photo mang tên Nguyễn Thị Mỹ Hồng; 03 (ba) giấy đăng ký xe mô-tô, xe máy có số: 003293, 030753, 028324; 01 (một) Sổ hộ khẩu mang tên chủ hộ Nguyễn Minh Hải.

(Theo biên bản giao, nhận tang vật ngày 09/9/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố ĐL và Ch cục Thi hành án dân sự thành phố ĐL).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H và Lưu Đăng T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn nêu trên kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản sao bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LĐ (02);
- Sở Tư pháp tỉnh LĐ;
- VKSND tp. ĐL;
- Công an tp. ĐL;
- Ch cục THADS tp. ĐL;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Nguyễn Thị Huyền

